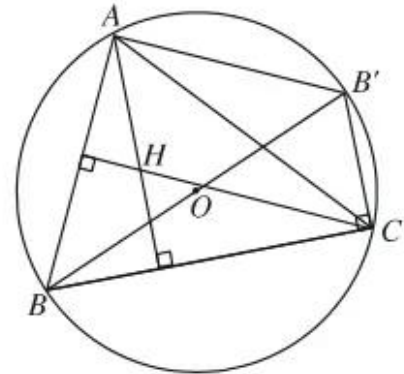


B. LỜI GIẢI - HƯỚNG DẪN - ĐÁP SỐ

§1, §2, §3 : Vectơ, tổng và hiệu của hai vectơ

1. Có. Đó là vectơ-không.
2. \overrightarrow{AB} và \overrightarrow{AC} cùng hướng khi A không nằm giữa B và C , ngược hướng khi A nằm giữa B và C .
3. Nếu \vec{a} ngược hướng với \vec{b} và \vec{a} ngược hướng với \vec{c} thì \vec{b} và \vec{c} cùng hướng. Vậy có ít nhất một cặp vectơ cùng hướng.
4. (h. 3) Hãy chứng tỏ rằng $AHCB'$ là hình bình hành.



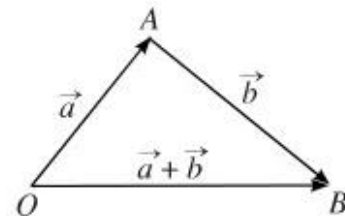
Hình 3

Từ đó suy ra $\overrightarrow{AH} = \overrightarrow{B'C}$ và $\overrightarrow{AB'} = \overrightarrow{HC}$.

5. (h. 4) Từ điểm O bất kì, ta vẽ $\overrightarrow{OA} = \vec{a}$, $\overrightarrow{OB} = \vec{b}$, vì \vec{a} và \vec{b} không cùng phương nên ba điểm O, A, B không thẳng hàng. Khi đó, trong tam giác OAB ta có :

$$OA - AB < OB < OA + AB$$

hay là $|\vec{a}| - |\vec{b}| < |\vec{a} + \vec{b}| < |\vec{a}| + |\vec{b}|$.



Hình 4

6. Theo quy tắc hình bình hành, vectơ $\overrightarrow{OM} = \overrightarrow{OA} + \overrightarrow{OB}$ nằm trên đường chéo của hình bình hành có hai cạnh là OA và OB . Vậy OM nằm trên đường phân giác của góc AOB khi và chỉ khi hình bình hành đó là hình thoi, tức là $OA = OB$. Ta có $\overrightarrow{ON} = \overrightarrow{OA} - \overrightarrow{OB} = \overrightarrow{BA}$ nên \overrightarrow{ON} nằm trên đường phân giác ngoài của góc AOB khi và chỉ khi $ON \perp OM$ hay $BA \perp OM$, tức là $OAMB$ là hình thoi, hay $OA = OB$.

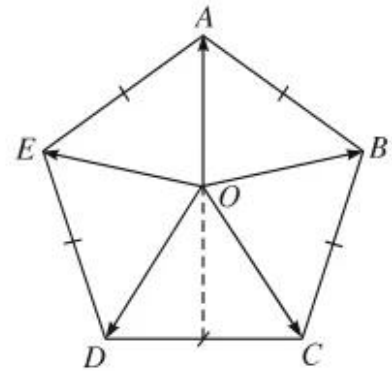
7. (h. 5)

Đặt $\vec{u} = \overrightarrow{OA} + \overrightarrow{OB} + \overrightarrow{OC} + \overrightarrow{OD} + \overrightarrow{OE}$.

Ta có thể viết :

$$\vec{u} = \overrightarrow{OA} + (\overrightarrow{OB} + \overrightarrow{OE}) + (\overrightarrow{OC} + \overrightarrow{OD}).$$

Vì OA là phân giác của góc BOE và $OB = OE$ nên tổng $\overrightarrow{OB} + \overrightarrow{OE}$ là một vectơ nằm trên đường thẳng OA .



Hình 5

Tương tự, vectơ tổng $\overrightarrow{OC} + \overrightarrow{OD}$ là một vectơ cũng nằm trên đường thẳng OA . Vậy \vec{u} là một vectơ nằm trên đường thẳng OA . Chứng minh hoàn toàn tương tự, ta có \vec{u} cũng là một vectơ nằm trên đường thẳng OB . Từ đó suy ra \vec{u} phải là vectơ - không : $\vec{u} = \vec{0}$.

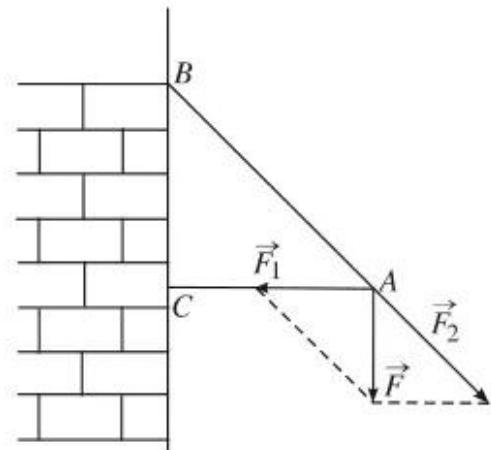
Một cách tổng quát, ta có thể chứng minh mệnh đề :

Nếu $A_1A_2\dots A_n$ là n -giác đều tâm O thì $\overrightarrow{OA_1} + \overrightarrow{OA_2} + \dots + \overrightarrow{OA_n} = \vec{0}$.

8. Ta có :

$$\begin{aligned} & \overrightarrow{OA} + \overrightarrow{OB} + \overrightarrow{OC} \\ &= \overrightarrow{OA'} + \overrightarrow{A'A} + \overrightarrow{OB'} + \overrightarrow{B'B} + \overrightarrow{OC'} + \overrightarrow{C'C} \\ &= \overrightarrow{OA'} + \overrightarrow{OB'} + \overrightarrow{OC'} + \overrightarrow{AB} + \overrightarrow{BC} + \overrightarrow{CA} \\ &= \overrightarrow{OA'} + \overrightarrow{OB'} + \overrightarrow{OC'}. \end{aligned}$$

9. (h. 6) Tại điểm A có lực kéo \vec{F} hướng thẳng đứng xuống dưới với cường độ 5N. Ta có thể xem \vec{F} là tổng của hai



Hình 6

vectơ \vec{F}_1 và \vec{F}_2 lần lượt nằm trên hai đường thẳng AC và AB . Dễ dàng thấy rằng

$$|\vec{F}_1| = |\vec{F}| \text{ và } |\vec{F}_2| = |\vec{F}|\sqrt{2}.$$

Vậy, có một lực ép vuông góc với bức tường tại điểm C với cường độ 5N , và một lực kéo bức tường tại điểm B theo hướng \vec{BA} với cường độ $5\sqrt{2}\text{N}$.

10. Lấy một điểm O nào đó, ta có

$$\begin{aligned} \vec{A_1B_1} + \vec{A_2B_2} + \dots + \vec{A_nB_n} &= \vec{OB_1} - \vec{OA_1} + \vec{OB_2} - \vec{OA_2} + \dots + \vec{OB_n} - \vec{OA_n} \\ &= (\vec{OB_1} + \vec{OB_2} + \dots + \vec{OB_n}) - (\vec{OA_1} + \vec{OA_2} + \dots + \vec{OA_n}). \end{aligned}$$

Vì n điểm B_1, B_2, \dots, B_n cũng là n điểm A_1, A_2, \dots, A_n nhưng được kí hiệu một cách khác, cho nên ta có

$$\vec{OB_1} + \vec{OB_2} + \dots + \vec{OB_n} = \vec{OA_1} + \vec{OA_2} + \dots + \vec{OA_n}.$$

Suy ra $\vec{A_1B_1} + \vec{A_2B_2} + \dots + \vec{A_nB_n} = \vec{0}$.